

Số: 941/2022/QĐST-HNGĐ

Ngày: 31-5-2022

V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nhơn
2. Bà Nguyễn Thị Bích Thân

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Trang - Thư ký Tòa án nhân dân
quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 447/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Lê Thanh Minh Thảo, sinh năm 1995(có mặt)

Địa chỉ: Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Trường Thọ, sinh năm 1997(có mặt)

Địa chỉ: Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn kiện cùng các lời khai của bà Trần Lê Thanh Minh Thảo trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Bà và ông Nguyễn Trường Thọ tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2014, nhưng đến năm 2017 ông bà mới tiến hành đăng ký kết hôn và được UBND

Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 119/2017, ngày 16/8/2017.

Thời gian đầu chung sống bình thường, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng thường xảy ra tranh cãi, đôi khi có xảy ra xô sát. Mặc dù đã có vợ con nhưng ông Thọ vẫn ham vui không lo làm ăn, sống dựa vào cha mẹ, để mặc con cái cho cha mẹ chăm sóc cả về vật chất lẫn tinh thần. Bà đã nhiều lần góp ý, khuyên nhủ ông Thọ phải thay đổi, sống có trách nhiệm với vợ con và gia đình nhưng ông Thọ vẫn không thay đổi nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt, đôi khi có xảy ra xô sát. Do không giải quyết được mâu thuẫn, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên bà đã dọn ra ngoài sống ly thân với ông Thọ từ tháng 12/2021 đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Thọ, để cả hai sớm ổn định lại cuộc sống.

Về con chung: Bà và ông Thọ có hai người con chung tên Nguyễn Trần Minh Anh, sinh ngày 01/02/2015 và Nguyễn Trần Minh Hoàng, sinh ngày 25/8/2016. Từ khi bà dọn ra ngoài sống ly thân đến nay, các con vẫn sống cùng ông Thọ và gia đình bên nội. Bà đồng ý giao hai trẻ Minh Anh và Minh Hoàng cho ông Thọ trực tiếp nuôi dưỡng, bà cấp dưỡng việc nuôi hai người con chung cho ông Thọ mỗi tháng 1.500.000đồng.

Về tài sản chung: Bà và ông Thọ không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về nợ chung: Bà và ông Thọ không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay bà vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bà khẳng định mình không còn tình cảm gì đối với ông Thọ, khoảng cách vợ chồng ngày càng lớn, cả hai không có sự tin tưởng lẫn nhau và cũng không tìm được tiếng nói chung, nên bà cương quyết đề nghị tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Thọ.

Phía bị đơn ông Nguyễn Trường Thọ trình bày tại bản tự khai, trong các biên bản hòa giải như sau:

Ông cũng thống nhất với ý kiến trình bày của bà Thảo về quá trình kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng. Ông biết mình có lỗi với vợ con, không lo làm ăn, để mặc các con cho cha mẹ chăm sóc, nay ông đã biết lỗi và đã đi làm để có thu nhập chăm lo cho cuộc sống của vợ con. Ông vẫn còn rất thương yêu vợ, khi bà Thảo dọn ra ngoài sống ông đã chở con đến tìm bà Thảo để nói chuyện, nhưng bà Thảo từ chối không gặp mặt. Ông cũng nhiều lần gọi điện, nhắn tin làm hòa với mong muốn bà Thảo quay về chung sống với ba cha con nhưng bà Thảo không nghe máy, không trả lời tin nhắn.

Về con chung: Ông và bà Thảo có hai người con chung tên Nguyễn Trần Minh Anh, sinh ngày 01/02/2015 và Nguyễn Trần Minh Hoàng, sinh ngày 25/8/2016, hiện các bé đang sống cùng ông, trong trường hợp phải ly hôn ông yêu cầu được trực tiếp nuôi hai người con chung và yêu cầu bà Thảo cấp dưỡng việc nuôi hai người con chung cho ông mỗi tháng 1.500.000đồng.

Về tài sản chung: Ông và bà Thảo không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông và bà Thảo không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, ông xác định mình không còn tình cảm với bà Thảo, mục đích ông tha thiết mong vợ chồng đoàn tụ là vì các con, ông mong muốn cho các con có được một cuộc sống trọn vẹn với cả cha và mẹ. Vì vậy ông không đồng ý ly hôn với bà Thảo.

Tại phần tranh luận:

Nguyên đơn và bị đơn đều không phát biểu ý kiến tranh luận.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử:

Về quá trình giải quyết từ thời điểm thụ lý đến thời điểm xét xử: Kể từ khi thụ lý vụ án vào ngày 15/3/2022 đến thời điểm xét xử sơ thẩm vụ án, Thẩm phán đã tuân thủ và thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Thư ký đã tuân thủ đúng quy định Điều 51 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn, Bị đơn đã chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, Điều 71 và Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 119/2017, do UBND Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/8/2017 cho bà Thảo và ông Thọ. Vì vậy mối quan hệ hôn nhân giữa bà Thảo và ông Thọ là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy: Trong quá trình sống chung bà Thảo và ông Thọ đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân

là do ông Thọ không lo làm ăn, sống dựa vào gia đình nên không chăm lo được cho vợ con. Bà Thảo đã nhiều lần góp ý nhưng ông Thọ vẫn không thay đổi, cả hai đã sống ly thân từ tháng 12/2021 đến nay. Ông Thọ cũng thừa nhận giữa vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, ông đã biết lỗi của mình nên đã đi làm để có thu nhập lo cho vợ con, nhưng mâu thuẫn xảy ra là có thật, tình cảm phai nhạt là thật nên vợ chồng mới sống ly thân. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, mục đích hôn nhân của bà Thảo và ông Thọ không đạt được, nên yêu cầu xin ly hôn của bà Thảo là có cơ sở.

- *Về con chung*: Bà Thảo và ông Thọ có hai người con chung tên Nguyễn Trần Minh Anh, sinh ngày 01/02/2015 và Nguyễn Trần Minh Hoàng, sinh ngày 25/8/2016, hiện các bé đang sống cùng ông Thọ. Bà Thảo đồng ý giao 02 người con chung cho ông Thọ trực tiếp nuôi dưỡng, bà cấp dưỡng việc nuôi con cho ông Thọ mỗi tháng 1.500.000đồng. Ông Thọ cũng có yêu cầu trong trường hợp phải ly hôn, ông yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai người con chung và yêu cầu bà Thảo cấp dưỡng việc nuôi hai người con chung cho ông mỗi tháng 1.500.000đồng. Đây cũng là nguyện vọng của trẻ Minh Anh muốn được sống cùng với ba.

- *Về tài sản chung*: Bà Thảo và ông Thọ không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Nợ chung*: Bà Thảo và ông Thọ không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Căn cứ Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Trần Lê Thanh Minh Thảo, giao 02 người con chung là Nguyễn Trần Minh Anh, sinh ngày 01/02/2015 và Nguyễn Trần Minh Hoàng, sinh ngày 25/8/2016 cho ông Thọ trực tiếp nuôi dưỡng, bà Thảo cấp dưỡng việc nuôi 02 người con chung cho ông Thọ mỗi tháng 1.500.000đồng.

Về án phí sơ thẩm: Bà Trần Lê Thanh Minh Thảo phải đóng án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng việc nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Quan hệ tranh chấp giữa bà Trần Lê Thanh Minh Thảo và ông Nguyễn Trường Thọ là “Ly hôn” được quy định khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Bị đơn – ông Nguyễn Trường Thọ có hộ khẩu thường trú tại 11/18/2A Bùi Đình Túy, Phường 12, quận Bình Thạnh và hiện đang tạm trú, sinh sống tại số 28/6 Phan văn Trị, Phường 12, quận Bình Thạnh. Theo kết quả cung cấp chứng cứ ngày 29/3/2022 của Công an Phường 12, quận Bình Thạnh, có cơ sở xác định ông Thọ hiện đang thực tế cư ngụ sinh sống tại địa chỉ trên. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

[2]. Về nội dung:

Quan hệ hôn nhân giữa bà Trần Lê Thanh Minh Thảo và ông Nguyễn Trường Thọ được xây dựng trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được UBND Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 119/2017, ngày 16/8/2017, nên xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cùng với lời trình bày của bà Thảo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy: Nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do ông Thọ không lo làm ăn, thường ngại khó ngại khổ, thiếu kiên trì khi gặp khó khăn trong công việc là sẵn sàng từ bỏ. Do thói quen sống dựa vào gia đình từ nhỏ, đến khi xây dựng gia đình, có con ông Thọ vẫn để mặc con cái cho cha mẹ ông chăm sóc nuôi dưỡng. Bà Thảo nhiều lần góp ý, khuyên nhủ ông Thọ nên thay đổi, sống có trách nhiệm với vợ con và gia đình nhưng ông Thọ không những không thay đổi mà còn tranh cãi với bà Thảo, đôi khi có xảy ra xô sát. Lâu ngày, khoảng cách giữa vợ chồng ngày càng lớn, tình cảm ngày một phai nhạt, bà Thảo đã dọn ra ngoài sống ly thân với ông Thọ. Trong suốt thời gian sống ly thân ông bà không ai quan tâm ai, mạnh ai lo cuộc sống của người đó.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Thảo xác định mình không còn tình cảm gì với ông Thọ, mâu thuẫn vợ chồng đã diễn ra trong thời gian dài, ảnh hưởng đến gia đình, con cái được nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Thọ để sớm ổn định cuộc sống.

Bị đơn ông Nguyễn Trường Thọ cũng thừa nhận, vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn như lời trình bày của bà Thảo. Từ khi bà Thảo dọn ra ngoài sống, ông đã biết lỗi nên đã chủ động xin việc làm để có thu nhập lo cho vợ con. Vì các con ông tha thiết mong muốn vợ chồng quay về đoàn tụ để cùng nhau chăm lo cho các con.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định: Bà Thảo đã không còn niềm tin vào quan hệ hôn nhân giữa bà và ông Thọ, vì ông Thọ quen sống dựa vào gia đình, luôn ngại khó, ngại khổ không cố gắng vượt qua chính mình, dễ dàng từ bỏ khi gặp khó khăn. Việc này đã lặp đi, lặp lại nhiều lần khiến bà Thảo hoàn toàn mất niềm tin với ông Thọ. Điều này cũng được ông Thọ thừa nhận tại phiên tòa, ông cho biết lý do ông thường xuyên thay đổi công việc với một lý do là vì

việc quá nhiều, ông không đủ sức làm. Chính sự thiếu kiên nhẫn, không đủ bản lĩnh để vượt qua chính mình của ông Thọ làm cho bà Thảo ngày càng mất niềm tin vào hôn nhân, dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt.

Ông Thọ tha thiết mong muốn vợ chồng quay về đoàn tụ, tuy nhiên trong suốt thời gian dài sống ly thân, ông Thọ chưa có bất kỳ động thái cụ thể nào thể hiện thiện chí muốn giải quyết mâu thuẫn vợ chồng. Đến khi mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn, bà Thảo không còn muốn gặp mặt, nói chuyện trực tiếp với ông, thì ông cũng không có bất kỳ giải pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Mặt khác, tại phiên tòa ông Thọ cũng thừa nhận việc mình không đồng ý ly hôn với bà Thảo là vì các con, ông mong muốn các con được cả cha và mẹ chăm sóc, chứ không phải vì ông còn tình cảm với bà Thảo, ông xác định ông cũng không còn tình cảm với bà Thảo.

Từ các cơ sở nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà Thảo và ông Thọ đã đến mức trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do vậy, căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc xin ly hôn là có cơ sở. Yêu cầu đoàn tụ của bị đơn là không có cơ sở chấp nhận.

Về con chung: Bà Thảo và ông Thọ có 02 người con chung Nguyễn Trần Minh Anh, sinh ngày 01/02/2015 và Nguyễn Trần Minh Hoàng, sinh ngày 25/8/2016. Từ khi ông bà sống ly thân đến nay, trẻ Minh Anh và trẻ Minh Hoàng do ông Thọ trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Thảo đồng ý tiếp tục giao hai người con chung cho ông Thọ trực tiếp nuôi dưỡng, ông Thọ cũng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng hai người con chung trong trường hợp vợ chồng ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy, việc tiếp tục giao trẻ Minh Anh và trẻ Minh Hoàng cho ông Thọ trực tiếp nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với nguyện vọng của các bên và đây cũng là nguyện vọng của trẻ Minh Anh, đồng thời cũng đảm bảo được sự phát triển toàn diện của trẻ, tránh sự xáo trộn về mặt tâm lý của trẻ.

Nghĩa vụ cấp dưỡng việc nuôi con: Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bà Thảo, về việc bà Thảo tự nguyện cấp dưỡng việc nuôi trẻ Minh Anh và trẻ Minh Hoàng cho ông Thọ mỗi tháng 1.500.000đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng).

Về tài sản chung: Bà Thảo và ông Thọ không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Thảo và ông Thọ không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí : Bà Thảo phải nộp án phí DSST không có giá ngạch là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo quy định của pháp luật.

Án phí cấp dưỡng việc nuôi con là 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng), bà Thảo nộp toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;
- Áp dụng Luật thi hành án dân sự;
- Áp dụng Luật án phí, lệ phí Tòa án;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Lê Thanh Minh Thảo:

Về quan hệ vợ chồng: Bà Trần Lê Thanh Minh Thảo và ông Nguyễn Trường Thọ được ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 119/2017, ngày 16/8/2017 do UBND của Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Thảo và ông Thọ hết hiệu lực ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Giao hai trẻ Nguyễn Trần Minh Anh, sinh ngày 01/02/2015 và Nguyễn Trần Minh Hoàng, sinh ngày 25/8/2016 cho ông Thọ trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà Trần Lê Thanh Minh Thảo được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Nghĩa vụ cấp dưỡng việc nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện bà Trần Lê Thanh Minh Thảo, về việc bà Thảo tự nguyện cấp dưỡng việc nuôi trẻ Minh Anh và trẻ Minh Hoàng cho ông Thọ mỗi tháng 1.500.000đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng) cho đến khi hai trẻ lần lượt tròn 18 tuổi. Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 01 (dương lịch) hàng tháng. Bắt đầu thực hiện ngay sau sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày ông Thọ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Thảo chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng bà Thảo còn phải trả cho ông Thọ số tiền lãi theo

mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Các bên thi hành án tại Cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Về tài sản chung: Bà Trần Lê Thanh Minh Thảo và ông Nguyễn Trường Thọ không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Trần Lê Thanh Minh Thảo và ông Nguyễn Trường Thọ không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Án phí DSST : 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) bà Thảo phải nộp, được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Thảo đã nộp theo biên lai thu số 0000827 ngày 11/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Sau khi căn trừ bà Thảo đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án phí cấp dưỡng việc nuôi con 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) bà Thảo có nghĩa vụ nộp toàn bộ.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- THA DS Q.Bình Thạnh;
- UBND P.12, Q. Bình Thạnh;
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Nguyệt

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào lúc 15 giờ 40 phút, ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại phòng nghị án
Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm với thành phần gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Nhơn

2/ Bà Nguyễn Thị Bích Thân

Đã tiến hành nghị án vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số
447/2022/TLST- HNGĐ ngày 15/3/2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Lê Thanh Minh Thảo, sinh năm 1995(có mặt)

Địa chỉ: 346/20/2A Chu Văn An, Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Trường Thọ, sinh năm 1997(có mặt)

Địa chỉ: 28/6 Phan Văn Trị, Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa các bên đương sự đã thống nhất được với nhau để giải quyết toàn bộ nội dung vụ án. Hội đồng xét xử thảo luận và biểu quyết 3/3 quyết định những vấn đề sau:

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Áp dụng Luật thi hành án dân sự;

- Áp dụng Luật án phí, lệ phí Tòa án;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Lê Thanh Minh Thảo:

Về quan hệ vợ chồng: Bà Trần Lê Thanh Minh Thảo và ông Nguyễn Trường Thọ được ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 119/2017, ngày 16/8/2017 do UBND của Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Thảo và ông Thọ hết hiệu lực ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Giao hai trẻ Nguyễn Trần Minh Anh, sinh ngày 01/02/2015 và Nguyễn Trần Minh Hoàng, sinh ngày 25/8/2016 cho ông Thọ trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà Trần Lê Thanh Minh Thảo được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Nghĩa vụ cấp dưỡng việc nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện bà Trần Lê Thanh Minh Thảo, về việc bà Thảo tự nguyện cấp dưỡng việc nuôi trẻ Minh Anh và trẻ Minh Hoàng cho ông Thọ mỗi tháng 1.500.000đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng) cho đến khi hai trẻ lần lượt tròn 18 tuổi. Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 01 (dương lịch) hàng tháng. Bắt đầu thực hiện ngay sau sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày ông Thọ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Thảo chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng bà Thảo còn phải trả cho ông Thọ số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Các bên thi hành án tại Cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Về tài sản chung: Bà Trần Lê Thanh Minh Thảo và ông Nguyễn Trường Thọ không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Trần Lê Thanh Minh Thảo và ông Nguyễn Trường Thọ không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Án phí DSST : 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) bà Thảo phải nộp, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Thảo đã nộp theo biên lai thu số 0000827 ngày 11/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Sau khi cần trừ bà Thảo đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án phí cấp dưỡng việc nuôi con 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) bà Thảo có nghĩa vụ nộp toàn bộ.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Biên bản nghị án kết thúc lúc 16 giờ 00 phút cùng ngày, Hội đồng xét xử đã thống nhất biểu quyết thông qua và ký tên.

	HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	
HỘI THẨM NHÂN DÂN		CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Nguyệt

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thanh Mười